TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 345/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 05 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 269/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Nguyễn Thị Diệu H , sinh năm 1988;

Địa chỉ thường trú: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ nơi làm việc: Số F N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đặng Hoàng K, sinh năm 1979;

Địa chỉ thường trú: Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quan hệ vợ chồng giữa ông Đặng Hoàng K và bà Trần Nguyễn Thị Diệu H được xác lập vào năm 2013, có đăng ký kết hôn quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Các đương sự hiện nay đang cư trú tại Quận G và nay có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn, nên đây là việc thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7. Theo quy định của Điều 55 Luật Hôn

nhân và Gia đình năm 2014 và Khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điểm h, Khoản 2, Điều 39 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự các đương sự thống nhất trình bày:

Sau khi kết hôn trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không thể hoà hợp. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống của hai bên có nhiều bất đồng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ

Mặc dù ông bà nhiều lần ngồi lại với nhau để tìm cách hàn gắn chăm lo cho con chung nhưng không có kết quả. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung:

Trong quá trình chung sống ông Đặng Hoàng K và bà Trần Nguyễn Thị Diệu H xác nhận có 02 con chung, họ và tên là:

1. Đặng Hoàng K1 (nam), sinh ngày: 01/01/2014;

2. Đặng Hoàng K2 (nam), sinh ngày: 20/10/2017.

Các đương sự thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao trẻ Đặng Hoàng K1 và Đặng Hoàng K2 cho ông Đặng Hoàng K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, bà Trần Nguyễn Thị Diệu H không cấp dưỡng nuôi con.

Xét việc thỏa thuận nuôi con chung của các đương sự không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về quan hệ nợ chung: Các đương sự xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Nguyễn Thị Diệu H và ông Đặng Hoàng K thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 41/2013, Quyển số: 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An cấp ngày 04/06/2013 không còn giá trị pháp lý).

- Về quan hệ con chung: Các đương sự xác nhận có 02 con chung họ và tên là:

1. Đặng Hoàng K1 (nam), sinh ngày: 01/01/2014;

2. Đặng Hoàng K2 (nam), sinh ngày: 20/10/2017.

Giao 02 con chung cho ông Đặng Hoàng K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; bà Trần Nguyễn Thị Diệu H không cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Bà Trần Nguyễn Thị Diệu H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0019162 ngày 24/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS (TK. Vân Anh).

Đào Lê Anh